

Số: 17/BC-THCSNL

Bồ Đề, ngày 18 tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2025

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường THCS Ngọc Lâm.

2. Địa chỉ trụ sở: Số 6 ngõ 370 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.

3. Loại hình của cơ sở giáo dục: Công lập.

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở giáo dục

a) Sứ mạng

Tạo dựng một môi trường học tập thân thiện, an toàn, có kỷ cương, tình thương trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, phát huy tính sáng tạo, có kỹ năng sống, biết thích ứng, phát triển tối đa phẩm chất và năng lực cá nhân, trở thành những công dân có ích cho xã hội.

b) Tầm nhìn

Trở thành một trong những trường THCS có chất lượng giáo dục nằm ở tốp đầu của phường Bồ Đề, đào tạo những lớp học sinh khoẻ về thể chất, mạnh về trí lực. Đồng thời, giáo dục học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống, luôn năng động, sáng tạo, có ý chí vươn lên, tự tin trong sự phát triển hội nhập của đất nước.

Duy trì đạt kiểm định chất lượng cấp độ 2 và phấn đấu trường THCS đạt chuẩn quốc gia mức độ I. Đến năm 2030 trường THCS Ngọc Lâm sẽ trở thành một trong những trường có chất lượng giáo dục cao của ngành giáo dục phường Bồ Đề nói riêng và của Thủ đô Hà Nội nói chung với quy mô 29 lớp. Là ngôi trường trong đó học sinh thực sự được “học” được cảm thấy hạnh phúc và có giá trị. Là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn tới thành tích cao trong sự phát triển và không ngừng hoàn thiện về trí tuệ và nhân phẩm.

c) Mục tiêu của cơ sở giáo dục

Trường THCS Ngọc Lâm mong muốn đạt được mục tiêu của nền giáo dục nước nhà, phấn đấu hướng tới một xã hội học tập, có khả năng hội nhập quốc tế; đào tạo được những con người có năng lực tư duy độc lập và sáng tạo, có khả năng thích ứng, hợp tác và năng lực giải quyết vấn đề, có kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp, có thể lực tốt, có bản lĩnh, trung thực, ý thức làm chủ và tinh thần trách nhiệm công dân, gắn bó với lý tưởng độc lập dân tộc, chủ nghĩa xã hội và toàn cầu.

Huy động toàn bộ đội ngũ CB-GV-NV nhà trường tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí

quả cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; Giáo dục học sinh rèn luyện đạo đức, lối sống; chấp hành tốt pháp luật - kỷ cương - nề nếp, văn hóa nhà trường, ngoài xã hội và trong gia đình.

Phát triển đội ngũ CB-GV-NV vững vàng về chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực đổi mới phương pháp dạy, học phù hợp và phát huy tính chủ thể đối với học sinh; luôn nêu cao ý thức và phấn đấu thực hiện tốt phong trào tự học tập, bồi dưỡng và hỗ trợ lẫn nhau trong việc phát triển chuyên môn và nhân cách nhà giáo của đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường.

Xây dựng môi trường sư phạm, văn hóa qua việc phát huy tốt phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện - học sinh tích cực” với nội dung chủ yếu: tạo khung cảnh nhà trường luôn “ Xanh - Sạch - Đẹp - Văn minh - Hạnh phúc”, môi trường sư phạm lành mạnh; tạo sự đoàn kết gắn bó, tôn trọng nhau giữa các thành viên trong trường; xây dựng phương pháp dạy - học tích cực cho học sinh ở trường, ở nhà, học tập theo nhóm, tổ và tổ chức các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp để giáo dục truyền thống, rèn luyện sức khỏe, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

Đổi mới công tác lãnh đạo và quản lý nhà trường; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy học và quản lý. Xây dựng kế hoạch và huy động các nguồn lực xã hội hóa giáo dục.

Tạo dựng được môi trường học tập, rèn luyện đạt chất lượng cao; xây dựng được thương hiệu nhà trường và luôn tạo được niềm tin với cấp uỷ, chính quyền nhân dân địa phương.

Tổ chức thực hiện tốt quy mô trường có 100% học sinh được học 2 buổi/ngày và đầu tư chất lượng giáo dục mũi nhọn.

5. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển của cơ sở giáo dục

Trường được thành lập năm 1964 trên cơ sở trường cấp 2 Gia Lâm sau đổi thành trường PTCS Gia Lâm A vào năm 1976. Trong quá trình xây dựng và phát triển, trường được công nhận là điểm sáng của ngành giáo dục Thủ đô, liên tục trong nhiều năm liền được Sở GD&ĐT Hà Nội công nhận Tập thể lao động xuất sắc cấp Thành phố. Trường đã vinh dự được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, Bằng khen của Thủ tướng và được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng III. Tháng 11 năm 2013, nhà trường được đón Bằng công nhận trường Chuẩn quốc gia của UBND Thành phố Hà Nội. Tháng 11 năm 2015 trường được đánh giá ngoài KĐCL và đạt cấp độ II. Tháng 10 năm 2018, trường được UBND TP Hà Nội công nhận lại Trường THCS đạt chuẩn Quốc gia. Tháng 12/2023 được UBND Thành phố Hà Nội công nhận Trường THCS đạt chuẩn Quốc gia lần thứ 3 mức độ I.

Với nhiều biện pháp tích cực và đồng bộ cùng với sự đoàn kết, đồng thuận, luôn giúp đỡ nhau trong mọi hoạt động của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, mọi hoạt động đã đạt được nhiều kết quả vững chắc. Nhà trường luôn nhận được sự tin tưởng của các cấp lãnh đạo, chính quyền địa

phương, của ngành Giáo dục và Đào tạo, được cha mẹ học sinh và xã hội đồng tình ủng hộ, uy tín của nhà trường ngày được nâng lên.

6. Thông tin người đại diện pháp luật

Họ và tên: Ngô Hồng Giang. Chức vụ: Hiệu trưởng.

Địa chỉ nơi làm việc: Số 6 ngõ 370 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.

Số điện thoại: 0912338993

Địa chỉ thư điện tử: ngohonggiang215a@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy

a) Quyết định thành lập trường *(theo file quyết định đính kèm)*

b) Quyết định công nhận hội đồng trường và danh sách thành viên hội đồng trường *(theo file quyết định đính kèm)*

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng *(theo các file quyết định đính kèm)*

d) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ sở giáo dục

Công khai mục tiêu, chương trình, kế hoạch giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả đánh giá và kiểm định chất lượng giáo dục; tổ chức giảng dạy, học tập và hoạt động giáo dục đạt chất lượng đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

- Thực hiện phổ cập giáo dục.

- Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường theo các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, gắn với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục đáp ứng mục tiêu, yêu cầu cần đạt theo chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS.

- Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; thực hiện lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai thực hiện sách giáo khoa và nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố; thực hiện tự chủ chuyên môn trong tổ chức các hoạt động giáo dục tại trường THCS.

- Thực hiện tự kiểm định chất lượng và đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định.

- Quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Quản lý và sử dụng tài chính và tài sản của nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh, các tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục. Tổ chức cho giáo viên, người lao động và học sinh tham gia các hoạt động xã hội tại địa phương.

- Xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục trong nhà trường, tham gia xây dựng môi trường văn hoá - giáo dục ở địa phương.

- Được tiếp nhận các khoản tài trợ, viện trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

e) Sơ đồ tổ chức bộ máy của cơ sở giáo dục (Biểu kèm theo)

g) Họ tên, chức vụ, điện thoại, địa chỉ thư điện tử, địa chỉ nơi làm việc, nhiệm vụ, trách nhiệm của lãnh đạo cơ sở giáo dục.

- Họ tên: Ngô Hồng Giang

- Chức vụ: Hiệu trưởng

- Số điện thoại: 0912338993

- Địa chỉ thư điện tử: ngohonggiang215a@gmail.com

Địa chỉ nơi làm việc: Số 6 ngõ 370 Nguyễn Văn Cừ, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội.

- Nhiệm vụ, trách nhiệm:

+ Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển nhà trường; lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học, giáo dục; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

+ Thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật, hội đồng tư vấn trong nhà trường; bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó; cử giáo viên làm Tổng phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

+ Thực hiện các nhiệm vụ quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan quản lý giáo dục; xây dựng kế hoạch phát triển năng lực nghề nghiệp cho giáo viên, nhân viên; động viên và tạo điều kiện cho giáo viên và nhân viên tham gia các hoạt động đổi mới giáo dục; thực hiện đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tham gia quá trình tuyển dụng, chuyển chuyển, sắp xếp giáo viên; tổ chức các bước giới thiệu nhân sự đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm phó hiệu trưởng.

+ Quản lý, tiếp nhận học sinh, cho phép học sinh chuyển trường; quyết định kỉ luật, khen thưởng HS; phê duyệt kết quả đánh giá học sinh, danh sách học sinh lên lớp, lưu ban; tổ chức kiểm tra công nhận việc xét tốt nghiệp THCS cho HS.

+ Tổ chức triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp THCS theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; sách giáo khoa, nội dung giáo dục của địa phương theo quyết định của UBND thành phố. Thực hiện quản lý, sử dụng và lựa chọn SGK sử dụng trong nhà trường theo quy định của Bộ GD&ĐT.

+ Tham gia sinh hoạt cùng tổ chuyên môn; tự học, tự bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý. Dự các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý; tham gia giảng dạy theo quy định về định mức tiết dạy đối với hiệu trưởng.

+ Quản lý hành chính; quản lý và tự chủ trong việc sử dụng các nguồn tài chính, tài sản của nhà trường theo quy định.

+ Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện xã hội hoá giáo dục, phối hợp tổ chức, huy động các lực lượng xã hội cùng tham gia hoạt động giáo dục, phát huy vai trò của nhà trường đối với cộng đồng xã hội.

+ Xây dựng môi trường học đường an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường theo quy định của Pháp luật.

8. Các văn bản khác của cơ sở giáo dục:

- Chiến lược phát triển nhà trường (Kế hoạch số 79/KH-THCS ngày 20/9/2021 của trường THCS Ngọc Lâm giai đoạn 2021-2025 và tầm nhìn đến năm 2030).

- Văn bản rà soát Chiến lược phát triển nhà trường.

- Bộ Quy chế dân chủ trong nhà trường.

- Các nghị quyết của hội đồng trường.

- Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế thi đua khen thưởng, Quy chế quản lý tài chính, tài sản...

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

1. Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên chia theo nhóm vị trí việc làm

VỊ TRÍ VIỆC LÀM		Nam	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đạt chuẩn		Trên chuẩn	
						SL	TL	SL	TL
Cán bộ quản lý	Hiệu trưởng		1	1			1	100%	
	Phó Hiệu trưởng		1	1		1	100%		
Giáo viên	Văn hóa		36	31	5	33	91.67%	3	8.3%
	Âm nhạc		2	2		2	100%		
	Mĩ thuật	1	1	2		2	100%		
	Giáo dục thể chất	3		3		2	66.67%	1	33.33%
	Tiếng Anh		6	5	1	4	66.67%	2	33.33%
	Tin học		1	1		1	100%		
Nhân viên	Kế toán		1	1		1	100%		
	Văn thư		1	1		1	100%		
	Thư viện		1	1		1	100%		
	Y tế		1	1		1	100%		
	Đồ dùng		1		1	1	100%		
	Bảo vệ	4			4	4	100%		
	Lao công, giám thị	3	1		4	4	100%		
Tổng cộng		11	55	51	15	57	86.36%	9	13.64%

2. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định

Xếp loại chuẩn nghề nghiệp	Tốt		Khá		Không đánh giá	
	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ	SL	Tỷ lệ
Cán bộ quản lý	2	100%				
Giáo viên	20	43.48%	26	56.52%		

3. Số lượng, tỷ lệ giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hoàn thành bồi dưỡng hằng năm theo quy định

BỒI DƯỠNG HẰNG NĂM	Hoàn thành		Không hoàn thành	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Cán bộ quản lý	2	100%	/	/
Giáo viên	50	100%	/	/
Nhân viên	5	100%	/	/

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT

	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học		Số m ² /học sinh
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	29	1.8
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
5	Số phòng học bộ môn	11	0
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	1	-
7	Bình quân lớp/phòng học	1.2	-
8	Bình quân học sinh/lớp	46	-
III	Số điểm trường	1	-
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	4957(m ²)	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	2300(m ²)	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1242(m ²)	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	304 (m ²)	
3	Diện tích phòng chuẩn bị (m ²)	96 (m ²)	
3	Diện tích thư viện (m ²)	122 (m ²)	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	280(m ²)	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	200 (m ²)	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/lớp
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		8
1.1	Khối lớp 6		2
1.2	Khối lớp 7		2
1.3	Khối lớp 8		2
1.4	Khối lớp 9		2
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		0
2.1	Khối lớp 6		0

2.2	Khối lớp 7		0
2.3	Khối lớp 8		0
2.4	Khối lớp 9		0
	Khu vườn sinh vật, vườn địa lý (diện tích/thiết bị)		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	102 bộ	Số học sinh/bộ 01
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		Số thiết bị/lớp
1	Ti vi	29	
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	0	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	16	
5	Thiết bị khác...	2	

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	Không
XI	Nhà ăn	280m ²

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	20 phòng (2808m ²)	800	4.68
XIII	Khu nội trú			

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	4	0	10/10	0	0.7
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

QĐ-BYT ngày 11/3/2005 của Bộ Y tế quy định về tiêu chuẩn vệ sinh đối với các loại nhà tiêu)

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XVII	Kết nối internet (ADSL)	x	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	x	
XIX	Tường rào xây	x	

* Danh mục sách giáo khoa sử dụng trong cơ sở giáo dục đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt:

- Danh mục sách giáo khoa lớp 6 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2021-2022 theo Quyết định 1814/QĐ-UBND ngày 20/4/2021 của UBND Thành phố Hà Nội về việc ban hành Quyết định phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 2, lớp 6 trong cơ sở giáo dục phổ thông từ năm học 2021-2022 trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

- Danh mục sách giáo khoa lớp 7 sử dụng trong nhà trường từ năm học

2022-2023 theo Quyết định 1706/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp định tiêu chí lựa chọn sách giáo khoa lớp 7, lớp 10 trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn Thành phố Hà Nội;

- Danh mục sách giáo khoa lớp 8 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2023-2024 theo QĐ số 2572/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 8, lớp 11 và sách giáo khoa môn Lịch sử lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Danh mục sách giáo khoa lớp 9 sử dụng trong nhà trường từ năm học 2024-2025 theo Quyết định số 3118/QĐ-UBND ngày 13/6/2024 của UBND Thành phố Hà Nội về việc phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 9, lớp 12 của cơ sở giáo dục phổ thông trên địa bàn thành phố Hà Nội.

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1:

+ Tổng số các tiêu chí đạt: 28/28 tiêu chí, đạt tỷ lệ = 100%

+ Tổng các tiêu chí không đạt: 0/28 = 0%

- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 2:

+ Tổng số các tiêu chí đạt: 28/28 tiêu chí, đạt tỷ lệ = 100%

+ Tổng các tiêu chí không đạt: 0/28 = 0%

- Số lượng và tỉ lệ % các tiêu chí đạt và không đạt Mức 3:

+ Tổng số các tiêu chí đạt: 19/20 tiêu chí, đạt tỷ lệ = 95%

+ Tổng các tiêu chí không đạt: 01/20 = 5%

Căn cứ vào cấp độ kết quả kiểm định chất lượng giáo dục theo điều 31 Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục phổ thông ban hành theo Thông tư 18 ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT, nhà trường đã đạt được Mức độ 2. (Quyết định số 2924/QĐ-SGDĐT ngày 22/12/2023 của Sở GD&ĐT thành phố Hà Nội v/v cấp Chứng nhận trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục năm 2023).

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Kết quả tuyển sinh

- Chỉ tiêu được giao năm học 2024 - 2025: 289 học sinh/7 lớp.

- Kết quả tuyển sinh thực tế: 289 học sinh/7 lớp.

2. Quy mô trường, lớp, học sinh

Khối lớp	Tổng số lớp	Tổng số học sinh	Nữ	Số HS học 2 buổi /ngày	Số HS DT/nữ	Số HSKT học hòa nhập	Số học sinh chuyển đi	Số học sinh chuyển đến
Khối 6	7	289	134	289	5/2			
Khối 7	8	389	163	389	0		6	5
Khối 8	7	315	133	315	5/1	2	3	7
Khối 9	6	302	137	302	6/1		1	1
Tổng cộng	28	1295	5676	1295	16/4	2	10	13

3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học:

3.1. Công tác phổ cập giáo dục:

Công tác phổ cập giáo dục: Phối hợp với UBND phường Bồ Đề làm tốt công tác điều tra, nhập số liệu, hoàn thành tốt công tác PCGD năm 2024.

3.2. Công tác dạy và học:

* Kết quả Giáo viên:

Năm học	Cấp trường			Cấp Quận				Cấp TP
	Nhất	Nhì	Ba	Nhất	Nhì	Ba	KK	
2023-2024	4	7	5	7	1	1	0	01 giải nhất, 01 giải nhì
2024-2025	5	6	6	1	2	1	0	0

* Phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả:

Để góp phần đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng dạy và học, trong những năm qua nhà trường luôn chú trọng và quan tâm đến công tác bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức mở các chuyên đề bồi dưỡng về kỹ năng, kiến thức, phương pháp cho giáo viên học tập. Tổ chức chuyên đề viết sáng kiến kinh nghiệm và lựa chọn những sáng kiến, kinh nghiệm hay vận dụng vào thực tiễn trong quản lý, giảng dạy tại nhà trường.

Năm học	Cấp trường			Cấp Quận	Ghi chú
	A	B	C		
2023-2024	11	24	6	8	
2024-2025	10	22	6	10	

* Kết quả của học sinh:

- Chất lượng đại trà:

+ Xếp loại hạnh kiểm:

Năm học	T. số HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2023-2024 (Khối 9)	326	322	98.77	4	1.23	0	0	0	0

+ Xếp loại học lực:

Năm học	T. số HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2023-2024 (Khối 9)	326	226	69.3	77	23.6	23	7.1	0	0

Kết quả đánh giá HS khối 6,7,8,9 theo Thông tư 22/2021:

Năm học	Kết quả học tập								Kết quả rèn luyện							
	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2023-2024 (Khối 6,7,8)	758	75.2	221	21.92	29	2.88	0	0	999	99.11	11	1.09	0	0	0	0
2024-2025 (Khối 6,7,8,9)	1013	78.34	240	18.56	40	3.09	0	0	1289	99.54	6	0.46	0	0	0	0

- Chất lượng mũi nhọn:

Năm học	Tổng số giải	Tổng số giải cấp Quận	Tổng số giải cấp TP	Tổng số giải cấp Quốc gia	Tổng số giải cấp Quốc tế
2023-2024	153	45	16	5	87
2024-2025	164	65	12	1	86

- Các hoạt động văn hóa, TDTT:

Năm học	Tổng số HS đạt huy chương	Cấp Quận			Cấp Thành phố		
		HCV	HCB	HCD	HCV	HCB	HCD
2023-2024	15	3	3	5	0	0	4
2024-2025	12	5	2	1	2	0	2

- Kết quả thi vào lớp 10 THPT công lập trong 2 năm học:

Năm học	Tổng số HS khối 9	Tỷ lệ Tốt nghiệp	Tỷ lệ đỗ vào các trường THPT công lập	Ghi chú
2023-2024	326	100%	88.9%	
2024-2025	302	100%	99.6%	

*** Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân đề nghị:**

- Tập thể:

- + Bằng khen của Bộ GD&ĐT.
- + Bằng khen của Tổng LĐLĐ Việt Nam.
- + Tập thể lao động xuất sắc cấp Thành phố.
- + Trường Tiên tiến xuất sắc về TDTT cấp Thành phố.
- + Bằng khen của BCH Đoàn TNCSHCM

- Cá nhân:

- + 01 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ
- + 02 Bằng khen của Bộ GD&ĐT.
- + 01 Bằng khen của LĐLĐ cấp Thành phố.
- + 10 chiến sỹ thi đua cấp cơ sở.
- + CB-GV-NV đạt danh hiệu lao động tiên tiến: 52/52 đ/c đạt 100%.

VI. KẾT QUẢ TÀI CHÍNH (Kèm theo phụ lục)

1. Tình hình tài chính của cơ sở giáo dục trong năm tài chính trước liền kề thời điểm báo cáo theo quy định pháp luật, trong đó có cơ cấu các khoản thu, chi hoạt động như sau:

a) Các khoản thu phân theo: Nguồn kinh phí (ngân sách nhà nước, hỗ trợ của nhà đầu tư; học phí, lệ phí và các khoản thu khác từ người học; kinh phí tài trợ và hợp đồng với bên ngoài; nguồn thu khác) và loại hoạt động (giáo dục và đào tạo; khoa học và công nghệ; hoạt động khác);

b) Các khoản chi phân theo: Chi tiền lương và thu nhập (lương, phụ cấp, lương tăng thêm và các khoản chi khác có tính chất như lương cho giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý, nhân viên,...); chi cơ sở vật chất và dịch vụ (chi mua sắm, duy tu sửa chữa, bảo dưỡng và vận hành cơ sở vật chất, trang thiết bị, thuê mướn các dịch vụ phục vụ trực tiếp cho hoạt động giáo dục, đào tạo, nghiên cứu,

phát triển đội ngũ,...); chi hỗ trợ người học (học bổng, trợ cấp, hỗ trợ sinh hoạt, hoạt động phong trào, thi đua, khen thưởng,...); chi khác.

2. Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí, học bổng đối với người học.

3. Số dư các quỹ theo quy định, kể cả quỹ đặc thù (nếu có).

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

** Thực hiện Chương trình 03 của Quận ủy: Kết quả triển khai xây dựng trường học Sáng- Xanh- Sạch- Đẹp- Văn minh:*

- Nhà trường ra quyết định thành lập Ban chỉ đạo và xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện trường học “Xanh- Sạch- Đẹp- Văn minh- An toàn- Hạnh phúc” năm học 2024-2025. Bổ sung nội quy, quy chế ngay từ đầu năm học để đảm bảo thực hiện tốt trật tự văn minh công sở, văn minh đô thị.

- Tổ chức cho 100% CB, GV, NV, CMHS và HS của trường ký cam kết và thực hiện nghiêm túc TTVMĐT trong nhà trường.

** Công tác giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho học sinh;*

- 100% giáo viên chủ nhiệm dạy đủ tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh của người Hà Nội theo đúng chỉ đạo của Sở giáo dục, 100% học sinh được học tài liệu giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh.

+ Kết quả: Học sinh có thêm kiến thức hiểu biết, có kỹ năng giao tiếp ứng xử có văn hóa, thực hiện tốt quy định nhà trường, học sinh đoàn kết thân thiện góp phần xây dựng “Trường học thân thiện- học sinh tích cực”; “Nhà trường văn hóa -nhà giáo mẫu mực- học sinh thanh lịch”.

** Công tác giáo dục kỹ năng sống, công tác phòng chống tai nạn thương tích, an ninh trường học:*

- Công tác giáo dục kỹ năng sống:

+ Tổ chức mời các chuyên gia về nói chuyện giáo dục đạo đức HS với những chủ đề: Lòng biết ơn, cách phòng tránh tai nạn thương tích, tác hại của thuốc lá, thuốc lá điện tử, cách sử dụng mạng xã hội văn minh an toàn theo đúng luật, cách phòng tránh bạo lực học đường, phòng chống đuối nước, cách ứng xử với cha mẹ và thầy cô, cách lựa chọn trường THPT đúng lực học.

+ Tổ chức Ngày hội sách và Văn hóa đọc năm 2025.

+ Tổ chức Truyền lửa trước mùa thi trước kì thi vào lớp 10 THPT.

+ Tổ chức chuỗi hoạt động chào mừng 50 năm ngày giải phóng miền nam.

+ Tổ chức Ngày hội Tiếng anh English Festival.

+ Thăm quan ngoại khoá tại Bảo tàng Lịch sử quân sự và khu du lịch Ao vua.

+ Tổ chức Lễ kết nạp đoàn viên năm 2025 tại Lăng Bác.

+ Phối hợp với Văn phòng Luật sư Hà Lan thực hiện Phiên toà giả định với chủ đề ATGT.

+ Tổ chức cho 22 lớp khối 6, 7, 8 tham gia Giải Bóng đá truyền thống của nhà trường từ ngày 19/5/2025.

+ Chuỗi hoạt động chào mừng Kỷ niệm 60 năm thành lập trường.

+ Tổ chức Lễ vinh danh báo công cho 126 HS đạt thành tích cao năm học 2024-2025 tại Hoàng thành Thăng Long.

+ Trường nhận Giấy khen của Chủ tịch UBND quận có thành tích trong thực hiện Chỉ số hài lòng của người dân.

- Công tác phòng chống tai nạn thương tích:

+ Ngay đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động phòng, chống tai nạn, thương tích. Có các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, phòng ngừa các bệnh học đường và bảo vệ sức khỏe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khi đến sinh hoạt học tập tại trường.

+ Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích giúp cho các thành viên nhà trường và toàn thể học sinh. Công tác tuyên truyền được thực hiện thường xuyên trong năm học dưới nhiều hình thức như: góc truyền thông, tranh ảnh,...

+ Kết quả: Trong năm học nhà trường không để xảy ra trường hợp tai nạn thương tích.

- Công tác an ninh trường học:

+ Phối hợp chặt chẽ với lực lượng dân phòng, bảo vệ khu phố, công an khu vực bố trí tuần tra, kiểm soát, chốt trực trước và xung quanh khu vực cổng trường vào những giờ cao điểm, giờ tan học.

+ Xây dựng các biện pháp nhằm thực hiện công tác phòng, chống bạo lực học đường.

+ Thực hiện quy chế phối hợp với công an phường về đảm bảo an ninh trật tự trường học;

* Công tác y tế học đường, Chữ thập đỏ:

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch, thành lập Ban chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh năm học 2024-2025, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cá nhân, bộ phận.

- Duy trì thường xuyên: Vệ sinh trong, ngoài lớp học, khu vực bán trú, khu vệ sinh, nguồn nước uống đảm bảo an toàn.

- Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện:

+ Tổng số CB, GV, NV tham gia: 49/49 đ/c.

+ Tổng số học sinh tham gia: 1295 học sinh.

- Kết quả thu được qua các đợt phát động, tổng số tiền: **567.513.000đ.**

Nội dung	Số tiền
Tặng quà Học sinh có HCKK đầu năm học 2024 - 2025	12,800,000
Ứng hộ em hs Lê Trà My 8A3 bị bệnh hiểm nghèo	192,432,000
Ứng hộ đồng bào bị ảnh hưởng bởi cơn bão YAGI	192,775,000
Tặng quà Học sinh có HCKK dịp Trung thu năm 2024	2,160,000
Chi tặng thẻ BHYT cho Học sinh có HCKK trong trường	12,383,280
Chi tặng quà Học sinh chính sách, HCKK dịp tết Nguyên đán	5,100,000
Thu ủng hộ quỹ Xuân Nhân ái năm 2025	5,200,000
Ứng hộ 06 quỹ theo Kế hoạch số 03 về UBND phường	2,000,000
Chi Hoạt động Chữ thập đỏ phường năm 2025	500,000
Chi Ứng hộ Quỹ Hội phí Chữ thập đỏ phường năm 2025	1,000,000

Miễn giảm tiền học các chương trình liên kết cho HS có HCKK	138,663,000
Nộp quỹ Chung sức nhân đạo	2,500,000

** Các hoạt động về thể dục, thể thao, đoàn đội...*

- Các hoạt động GD văn, thể, mỹ có chuyển biến tích cực theo hướng thực chất:

+ Ngày hội TDTT cấp Quận: 8 giải gồm 5 huy chương vàng, 2 huy chương bạc, 01 huy chương đồng.

+ Ngày hội TDTT cấp Thành phố: 4 huy chương trong đó 2 HCV môn Bơi, 2 HCV môn Bóng đá và được dự thi cấp Quốc gia tại Huế vào tháng 6/2025.

- Cuộc thi vẽ tranh thiếu nhi Việt-Nga: 3 giải (1 giải Ba, 2 giải Khuyến khích)

- Cuộc thi Sứ giả Du lịch cấp Quận: 3 giải (2 giải Nhất, 1 giải Nhì)

- Các cuộc thi Quốc gia, Quốc tế TIMO, ASMO, KANGKAROO, BEBBRAS, ASMOPSS sân chơi Quốc tế và nhiều cuộc thi khác do các bộ, ngành tổ chức phối hợp hợp tác phát động đạt 87 giải (5 HCV, 14 HCB, 9 HCD. 27 giải Khuyến khích, 1 giải S - vô địch cấp trường, 7 giải H - xuất sắc, 24 giải D-giỏi)

- Sân chơi QT với các môn thi là Ngoại ngữ 2 bao gồm Tiếng Hàn và tiếng Nhật đạt 5 giải (1 giải Ba, 2 giải Khuyến khích, 2 giải Tiềm năng)

- 1 Giải vàng piano solo Vòng chung kết Chương trình Le Rythme Concert tại Học viện Âm nhạc Quốc Gia Việt Nam.

** Kết quả công tác kiểm tra nội bộ trường học:*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ bám sát các văn bản chỉ đạo và đủ hồ sơ theo qui định.

- Công khai kế hoạch, kết quả kiểm tra nội bộ nhà trường hàng tháng theo qui định, niêm yết tại bảng tin phòng HĐ để CB- GV- NV theo dõi và thực hiện.

- Sau mỗi lần kiểm tra, Ban KTNB họp rút kinh nghiệm đối với GV- NV được kiểm tra, nêu chỉ rõ những ưu điểm, nhược điểm, những biện pháp cần làm để khắc phục kịp thời các tồn tại sau KT.

- Công tác kiểm tra nội bộ nhà trường mang tính thúc đẩy, không hình thức, lưu đầy đủ hồ sơ, biên bản kiểm tra, kết quả kiểm tra theo từng tháng khoa học, đảm bảo thông tin công khai kịp thời trước hội đồng GD, học sinh và phụ huynh, thực hiện công tác thu chi tài chính công khai minh bạch.

** Kết quả công tác ứng dụng CNTT, chuyển đổi số:*

Đầu năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch về CNTT, chuyển đổi số, thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, đánh giá, theo dõi kết quả thực hiện thường xuyên, hiệu quả.

- 100% cán bộ, giáo viên nhà trường đã ứng dụng hiệu quả CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy, tích cực sử dụng thiết bị dạy học.

- 100% GV nhà trường sử dụng sổ điểm, sổ học bạ, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của HS trên phần mềm quản lý học sinh.

- Thường xuyên khai thác, cập nhật các thông tin trên cổng thông tin điện tử lớp 1, 2 của trường, quận, ngành, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị hiện đại.

- Thực hiện hiệu quả mô hình trường học điện tử.

** Việc thực hiện QCDC, 3 công khai trong trường học:*

- Kết quả thực hiện Quy chế dân chủ: Nhà trường đã tổ chức, triển khai thực hiện tốt QCDC một cách đồng bộ, kịp thời. Công khai tất cả các hoạt động trong nhà trường và giải quyết thỏa đáng các ý kiến của cá nhân trong các cuộc họp hội đồng, họp tổ CM. Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách theo qui định của CB-GV-NV trong năm học.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch 3 công khai theo thông tư 09 đúng quy định. Lưu đầy đủ hồ sơ theo quy định: Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện 3 công khai, Quy chế thực hiện 3 công khai, KH thực hiện 3 công khai, biên bản niêm yết công khai và kết thúc công khai, báo cáo thực hiện 3 công khai.

** Công tác quản lý tài chính, tài sản:*

- Hệ thống văn bản chỉ đạo các cấp: Lưu trữ văn bản chỉ đạo đầy đủ, sắp xếp khoa học.

- Công tác quản lý tài chính, tài sản, thu chi tại đơn vị thực hiện theo đúng quy định của nhà nước, dự toán chi tiêu ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ được nhà trường xây dựng và cấp thẩm quyền phê duyệt. Thực hiện chế độ chính sách với giáo viên, người lao động đúng quy định và kịp thời.

- Hồ sơ quản lý tài sản đầy đủ, cập nhật thường xuyên theo quy định.

** Hoạt động thư viện trường học- xếp loại:*

+ Nhà trường đăng ký đạt Thư viện mức độ 2.

+ Nhà trường thường xuyên đầu tư mua sách tham khảo, sách nghiệp vụ phục vụ công tác dạy- học.

** Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước trong CBGV, NV;*

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước. Nhà trường luôn đảm bảo đầy đủ chế độ, quyền lợi chính sách, chăm lo đời sống đối với cán bộ, giáo viên, người lao động đúng quy định và kịp thời.

- Chi bộ và BGH tổ chức tuyên truyền, học tập quán triệt các nghị quyết, văn bản chỉ đạo của Đảng, của Trung ương, Thành phố và của Ngành đến từng đảng viên, cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường.

- Thực hiện nghiêm túc Bộ Quy tắc ứng xử của UBND TP, Sở GD&ĐT và nhà trường.

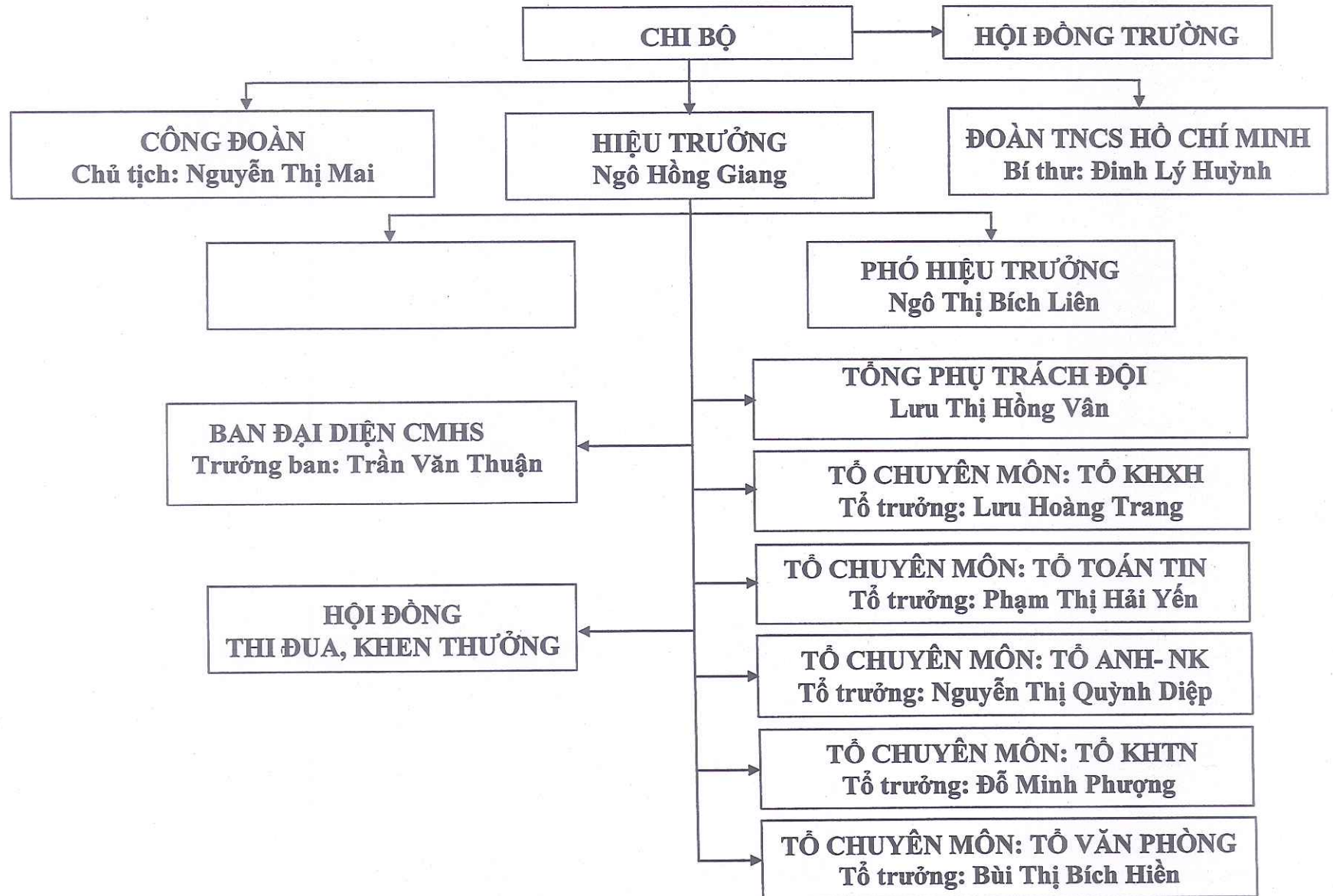
Số CB, GV-NV vi phạm: Không.

Nơi nhận:

- Website nhà trường;
- Lưu VT, hồ sơ công khai.


HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ
NGỌC LAM
Ngô Hồng Giang

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ MÁY TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM



Số: 25/QĐ-THCS

Bồ Đề, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v Phân công nhiệm vụ CB, GV, NV trong HĐSP
Năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ giảm định mức giờ dạy cho giáo viên, giảng viên làm công tác công đoàn không chuyên trách trong các cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 23/6/2017 của Bộ GD&ĐT về quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;

Căn cứ Thông tư 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07/03/2025 của Bộ GD&ĐT v/v Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ tình hình thực tế kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 của nhà trường; Xét năng lực và khả năng công tác của cán bộ, giáo viên, nhân viên;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phân công nhiệm vụ cán bộ, giáo viên, nhân viên trong hội đồng sư phạm Trường THCS Ngọc Lâm năm học 2025-2026 (có danh sách phân công cụ thể kèm theo).

Điều 2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong hội đồng sư phạm căn cứ vào nhiệm vụ cụ thể được phân công có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện kế hoạch cho phù hợp với đặc thù công việc được giao.

Điều 3. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, các tổ, nhóm chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường và những người có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để t/h);
- Lưu VT.



Ngô Hồng Giang